

Số: 907/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 149, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và mục 2 phần B danh mục lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 927/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2025, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Thanh H – sinh năm 1990; CCCD số 001190019200 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/5/2021.

Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Số H L, phường V, thành phố Hà Nội

- Anh Vũ Huy H1 – Sinh năm 1987; CCCD số: 001087000248 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 01/5/2021.

Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Số H Đê L, phường L, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Vũ Huy H1 kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26/6/2013 tại UBND phường T, quận H, thành phố Hà Nội (nay là phường H, thành phố Hà Nội). Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm lối sống, vợ chồng đã có thời gian nói chuyện để tháo gỡ mâu thuẫn nhưng không có kết quả, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Anh, chị xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nên cùng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có một con chung là Vũ Mai P – sinh ngày 14/11/2008. Anh, chị thỏa thuận giao con cho anh H1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh, chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về các khoản nợ chung: Không có.

[5] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị H1 tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Vũ Huy H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có một con chung là Vũ Mai P – sinh ngày 14/11/2008. Anh, chị thỏa thuận giao con cho anh H1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh, chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị H1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Về các khoản nợ chung: Chị H1, anh H1 xác nhận không có các khoản nợ chung nên Tòa không xem xét.

2. Về lệ phí: Ghi nhận việc chị Nguyễn Thị Thanh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo biên lai số 0020236 ngày 18/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Chị H đã nộp đủ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND KV3-HN;
- UBND phường Hai Bà Trưng, HN.
- Phòng THA dân sự khu vực 3 – Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thắm

- Lưu Văn phòng.